

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 18-8-2017

V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC – TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phước Nhân

Bà Huỳnh Thị Tuyết Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Ngày 18 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 279/2017/TLST–HN, ngày 13/6/2017 về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2017/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Võ Thanh T, sinh năm: 1983; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An. (Vắng mặt tại phiên tòa)

2. *Bị đơn:* Chị Phạm Kiều Kim H, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp G, xã H, huyện G, tỉnh Long An. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Anh Võ Thanh T và chị Phạm Kiều Kim H cưới nhau năm 2009 có đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Long An theo giấy Chứng nhận kết hôn số: 17/2009 ngày 26/02/2009. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn nhưng vợ chồng không thể giải quyết được nên đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Anh T xét thấy vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên yêu cầu ly hôn với chị H.

Con chung: có 01 người con chung tên Võ Phạm Thanh H sinh ngày 13/12/2009, con chung hiện nay đang sống với chị H nên anh T đồng ý để chị H tiếp tục nuôi con, anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng.

Tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên đơn anh Võ Thanh T có đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 17/7/2017

Bị đơn chị Phạm Kiều Kim H đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh T.

Con chung: Chị H thống nhất theo ý kiến của anh T, chị H đồng ý tiếp tục nuôi con chung Võ Phạm Thanh Hiền, anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 1.000.000 đồng. Chị H cũng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt ngày 07/8/2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Thẩm quyền của tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào nơi cư trú và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn, xét vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An và quan hệ tranh chấp ly hôn căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 các Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Xét, nguyên đơn anh Võ Thanh T và bị đơn chị Phạm Kiều Kim H có đơn xin giải quyết vắng mặt, căn cứ vào Khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Quan hệ hôn nhân: Anh Võ Thanh T và chị Phạm Kiều Kim H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Long An vào năm 2009 đúng với quy định tại Khoản 1 Điều 11 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống, anh chị có phát sinh mâu thuẫn nhưng không thể giải quyết được dẫn đến vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Do đó, anh T yêu cầu ly hôn thì chị H cũng đồng ý. Căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *“Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được”* Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Võ Thanh T với chị Phạm Kiều Kim H.

[3] Con chung: Anh T và chị H thỏa thuận, chị H tiếp tục nuôi người con chung tên Võ Phạm Thanh H sinh ngày 13/12/2009, anh T cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 1.000.000 đồng. Mặc khác, tại đơn nguyện vọng ngày 07/6/2017 Thanh H cũng có nguyện vọng được sống chung với mẹ nên ghi nhận. Căn cứ Khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *“Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con”*, Hội đồng xét xử giao cho chị Phạm Kiều Kim H nuôi dưỡng con chung Võ Phạm Thanh H sinh ngày 13/12/2009, anh Võ Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính kể từ ngày 18.8.2017 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Anh T, chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí: Anh Võ Thanh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 các Điều 35, Điều 39, Khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Khoản 1 Điều 56; Khoản 2 Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Khoản 5, 6 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Võ Thanh T với chị Phạm Kiều Kim H

Quan hệ hôn nhân: Anh Võ Thanh T được ly hôn với chị Phạm Kiều Kim H.

Con chung: Giao cho chị Phạm Kiều Kim H nuôi dưỡng con chung tên Võ Phạm Thanh H sinh ngày 13/12/2009, anh Võ Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày 18.8.2017 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Án phí: Anh Võ Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân, gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, khấu trừ tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 8963 ngày 08/6/2017 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An chuyển sang án phí sung quỹ Nhà nước. Anh T còn phải nộp tiếp số tiền 150.000 đồng.

Án này là sơ thẩm, nguyên đơn anh Võ Thanh T và bị đơn chị Phạm Kiều Kim H vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- Chi cục THADS huyện Cần Giuộc;
- UBND xã Long Hựu Tây, huyện Cần Đức;
- Lưu: VT.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Phương Thảo